

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/DS-ST
Ngày: 24 - 4 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Năng Quân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Manh Adrong.

2. Ông Trần Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Đức - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Văn Hai - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2024/TLST-DS, ngày 09 tháng 01 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXX-ST, ngày 01 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH Mua bán nợ G; trụ sở: Tầng 5, khối E, tòa nhà Cộng hòa Garden, số 20 đường Cộng H, Phường 12, Quận Tân B, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Huyền Tr - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đức L và ông Đỗ Thành Tr - Chức vụ: Phó giám đốc.

Người được ủy quyền lại: Ông Ngân Xuân T, (theo Văn bản ủy quyền số: 74/2023/UQKK-GLX VP ngày 26/10/2023 của Công ty TNHH Mua bán nợ G).

Địa chỉ: 35-37 đường Ngô Q, phường Tân L, thành phố Buôn Ma Th, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Phi Ng; nơi cư trú: TDP 7, thị trấn Ea D, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bà Trần Thị Thúy H; nơi cư trú: TDP 7, thị trấn Ea D, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk và chỗ ở hiện nay: TDP 4, thị trấn Ea D, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Ngân Xuân T trình bày:

Ngày 04 tháng 02 năm 2021 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VP Bank) và bà Trần Thúy H, ông Nguyễn Phi Ng có ký hợp đồng cho vay hạn mức số: LN2101273347907. Theo đó, bà H và ông Ng vay số tiền 744.000.000 đồng, lãi suất trong hạn tại thời điểm giải ngân là 11,49%/năm; lãi suất quá hạn 150% lãi trong hạn; thời hạn vay là 12 tháng, mục đích vay là bổ sung vốn kinh doanh quần áo trẻ em. Để bảo đảm cho khoản vay bà H, ông Ng đã thế chấp thửa đất số 82, tờ bản đồ 78, diện tích 10203,5m², địa chỉ thôn 9, xã Ea Khal, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk; thửa đất số 89, tờ bản đồ 38, diện tích 7445,1m², địa chỉ Buôn Đung, xã Ea Khal, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk; thửa đất số 35, tờ bản đồ 18, diện tích 14793,4m², địa chỉ thôn 3, xã Ea Ral, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Các thửa đất trên được cấp cho bà Trần Thị Thúy H, theo hợp đồng thế chấp ngày 04/02/2021.

Ngày 07/10/2021 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VP Bank) và bà Trần Thúy H có ký hợp đồng cho vay số LD2128001754. Theo đó, bà H vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất trong hạn tại thời điểm giải ngân 22%/tháng, lãi suất quá hạn 150%, trong quá trình thực hiện hợp đồng bà Hằng đã trả được số tiền 10.596.776 đồng tiền gốc và số tiền gốc còn lại là 89.403.224 đồng, khoản vay này không liên quan đến ông Nguyễn Phi Nguyễn.

Ngày 30/6/2023 khoản nợ của bà H và ông Ng đã được Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VP Bank) bán cho Công ty TNHH Mua bán nợ G, theo hợp đồng mua bán nợ số: 3-30/6/2023/GLX-VPB, kèm theo phụ lục hợp đồng mua bán nợ.

Kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho đến nay bà H và ông Ng không thanh toán thêm bất cứ khoản nào. Mặc dù, phía nguyên đơn đã nhiều lần yêu cầu bà H, ông Ng trả nợ.

Nay Công ty TNHH Mua bán nợ G yêu cầu bà H và ông Ng trả số tiền 1.031.801.520 đồng (trong đó, nợ gốc là 744.000.000 đồng, nợ tiền lãi tính đến

ngày xét xử sơ thẩm 24/4/2024 là 287.801.520 đồng), đồng thời yêu cầu bà H, ông Ng tiếp tục trả nợ lãi theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Ngoài ra, Công ty TNHH Mua bán nợ G yêu cầu một mình bà H phải trả số tiền 147.357.906 đồng (trong đó, nợ gốc còn lại 89.403.224 đồng, nợ tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 24/4/2024 là 57.954.682 đồng), đồng thời yêu cầu bà H tiếp tục trả nợ lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp bà H và ông Ng không trả được nợ thì nguyên đơn sẽ yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý toàn bộ tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ, theo hợp đồng thế chấp ngày 04/02/2021 mà các bên đã ký kết.

Trong quá trình tham gia tố tụng bị đơn bà Trần Thị Thúy H, ông Nguyễn Phi Ng trình bày:

Bà Trần Thị Thúy H, ông Nguyễn Phi Ng thừa nhận và thống nhất với nội dung mà người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã trình bày ở trên là đúng sự thật về số tiền đã vay tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VP Bank), cũng như về lãi suất, thời hạn vay, mục đích vay theo hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp mà hai bên đã ký kết và số tiền hiện tại bị đơn còn nợ. Ngoài ra, ngày 07/10/2021 một mình bà H có đứng ra vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VP Bank) số tiền 100.000.000 đồng đúng như nguyên đơn đã trình bày về tiền gốc, lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa bà Hằng với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VP Bank), số tiền nợ gốc đã trả được và khoản nợ này không liên quan đến ông Nguyễn Phi Ng.

Tuy nhiên, hiện nay do điều kiện hoàn cảnh khó khăn nên bị đơn không trả được, bị đơn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định, trường hợp bị đơn không trả được nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản mà bị đơn đã thế chấp để thu hồi nợ theo quy định.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Mua bán nợ G.

Buộc bà Trần Thị Thúy H và ông Nguyễn Phi Ng có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền nợ gốc là 744.000.000 đồng và tiền lãi suất phát

sinh theo quy định pháp luật.

Buộc bà Trần Thị Thúy H có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền nợ gốc còn lại là 89.403.224 đồng và tiền lãi suất phát sinh theo quy định pháp luật.

Trường hợp bị đơn không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất đã được bảo đảm để thu hồi nợ, theo theo hợp đồng thế chấp ngày 04/02/2021.

Ngoài ra, bị đơn phải chịu các khoản chi phí phí tố tụng khác theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà HĐXX nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn phải trả số tiền đã vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, bị đơn có địa chỉ và nơi cư trú tại huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Do vậy, Tòa án xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk là đúng quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn và bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về quyền khởi kiện: Ngày 30/6/2023 khoản nợ của bà Trần Thị Thúy H và ông Nguyễn Phi Ng đã được Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VP Bank) bán nợ cho Công ty TNHH Mua bán nợ G, theo hợp đồng mua bán nợ số: 3-30/6/2023/GLX-VPB, kèm theo phụ lục hợp đồng mua bán nợ. Như vậy, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VP Bank) đã chuyển giao quyền yêu cầu bà H và ông Ng phải thanh toán nợ cho Công ty TNHH Mua bán nợ G, nên Công ty TNHH Mua bán nợ G có quyền khởi kiện yêu cầu bà H và ông Ng phải trả nợ cho mình là đúng quy định tại Điều 365 Bộ luật Dân sự.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH mua bán nợ G đối với bà Trần Thị Thúy H và ông Nguyễn Phi Ng. Hội đồng xét xử xét thấy, Trong quá trình tham gia tố tụng bà H và ông Ng đều thừa nhận có vay tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VP Bank) số tiền 744.000.000 đồng, theo hợp đồng cho vay hạn mức số: LN2101273347907. Ngoài ra, bà H còn thừa nhận còn vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VP Bank) số tiền 100.000.000 đồng, theo hợp đồng cho

vay số: LD2128001754 khoản nợ này không liên quan đến ông Ng, cũng như tài sản mà bà H và ông Ng đã thế chấp để vay vốn tại Ngân hàng, nên đây là những tình tiết không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Như vậy, việc bà H và ông Ng ký hợp đồng tín dụng để vay vốn và thế chấp tài sản tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VP Bank) là có thật.

Xét thấy, việc ký kết hợp đồng tín dụng vay tiền giữa các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận trong hợp đồng không trái quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên hợp đồng tín dụng có hiệu lực và được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, kể từ khi bị đơn vi phạm nghĩa vụ trong hợp đồng vay vốn cho đến nay bị đơn không thanh toán thêm bất cứ khoản nào nên đã vi phạm hợp đồng và vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do đó, căn cứ Điều 280, 466 của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Mua bán nợ G.

Buộc bà H và ông Ng phải có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền 1.031.801.520 đồng (trong đó, nợ gốc là 744.000.000 đồng, nợ tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 24/4/2024 là 287.801.520 đồng). Bà Trần Thị Thúy H và ông Nguyễn Phi Ng còn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Buộc bà Hằng phải có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền 147.357.906 đồng (trong đó, nợ gốc còn lại 89.403.224 đồng và nợ tiền lãi suất tính đến ngày xét xử sơ thẩm 24/4/2024 là 57.954.682 đồng). Bà Trần Thị Thúy H còn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Xét Hợp đồng thế chấp tài sản đã được ký kết giữa bị đơn với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VP Bank), được đăng ký giao dịch đảm bảo, hoàn toàn tự nguyện và được làm bằng Hợp đồng thế chấp tài sản là phù hợp với Điều 292, Điều 293, Điều 295, Điều 298, Điều 317, Điều 318 và Điều 319 Bộ luật Dân sự. Nên, Hợp đồng thế chấp tài sản đã được xác lập là hợp pháp, nên cần chấp nhận. Do đó, việc nguyên đơn yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm khi bị đơn không thanh toán được nợ hoặc thanh toán không đầy đủ là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[4]. Về chi phí xem xét thẩm định tài sản tại chỗ: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tài sản tại chỗ là 3.000.000 đồng. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng số tiền này, nên cần buộc bị đơn phải trả lại cho phía nguyên đơn số tiền tạm ứng chi phí nói trên.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên cần buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 157, Điều 158 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 280, Điều 292; Điều 298; Điều 299, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 322, Điều 325, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán nợ G.

Buộc bà Trần Thị Thúy H và ông Nguyễn Phi Ng có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền là 1.031.801.520 đồng (trong đó, nợ gốc là 744.000.000 đồng và tiền lãi suất tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 24 tháng 4 năm 2024 là 287.801.520 đồng).

Buộc bà Trần Thị Thúy H có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền là 147.375.906 đồng (trong đó, nợ gốc là 89.403.224 đồng và tiền lãi suất tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 24 tháng 4 năm 2024 là 57.954.682 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. .

Trường hợp bà Trần Thị Thúy H và ông Nguyễn Phi Ng không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ cho Công ty TNHH Mua bán nợ G, thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất theo Hợp đồng thế chấp tài sản, ngày 04/02/2021 đã được ký kết giữ bà Hằng, ông Nguyễn với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VP Bank) để thu hồi nợ, cụ thể như sau:

a. Thừa đất số 35, tờ bản đồ 18, diện tích 14793,4m² tại thôn 3, xã Ea Ral, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, cấp cho bà Trần Thị Thúy H, theo Giấy CNQSDĐ số CY 149968, ngày 07/01/2021.

b. Thừa đất số 89, tờ bản đồ 38, diện tích 7445,1m² tại Buôn Đung (nay Buôn Đung B), xã Ea Khal, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, cấp cho bà Trần Thị Thúy H, theo Giấy CNQSDĐ số CY 163105, ngày 13/01/2021.

c. Thừa đất số 82, tờ bản đồ 78, diện tích 10203,5m² tại thôn 9, xã Ea Khal, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, cấp cho bà Trần Thị Thúy H, theo Giấy CNQSDĐ số CY 163104, ngày 13/01/2021.

2. Về chi phí xem xét thẩm định tài sản tại chỗ: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tài sản tại chỗ là 3.000.000 đồng. Do phía nguyên đơn đã nộp tạm ứng số tiền này, buộc bà Trần Thị Thúy H và ông Nguyễn Phi Ng phải trả lại cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền 3.000.000 đồng.

3. Về án phí: Bà Trần Thị Thúy H và ông Nguyễn Phi Ng phải chịu số tiền 42.954.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Công ty TNHH Mua bán nợ G số tiền 20.398.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo theo biên lai số: 0011892, ngày 26 tháng 12 năm 2023.

Bà Trần Thị Thúy H phải chịu số tiền 7.368.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Năng Quân